

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LAI VUNG
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 06-5-2020

V/v Ly hôn, tranh chấp nuôi con
khi ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LAI VUNG, TỈNH ĐỒNG THÁP**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tô Thị Hoa Lư.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà: Quang Kim Cúc;

Ông: Nguyễn Phát Triển.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Anh Vũ là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

Ngày 06 tháng 5 năm 2020 tại phòng xử án trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 20/2020/TLST-HNGĐ, ngày 14/01/2020 “V/v Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2020/QĐXXST-HNGĐ, ngày 11 tháng 3 năm 2020; Quyết định hoãn phiên tòa số: 199/2020/QĐST-HNGĐ, ngày 26/3/2020; Thông báo thay đổi thời gian mở phiên tòa số: 199, ngày 13/4/2020, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Nguyễn Hạnh H, sinh năm 1995. (có mặt)

Địa chỉ: 101/4, ấp T, xã V, huyện L, tỉnh Đ.

- *Bị đơn:* Cao Phú T, sinh năm 1989. (vắng mặt)

Địa chỉ: 101/4, ấp T, xã V, huyện L, tỉnh Đ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 18/10/2019, các lần hòa giải và tại phiên tòa nguyên đơn Nguyễn Hạnh H trình bày:

Vào năm 2018 chị H và anh T tổ chức lễ cưới, có đăng ký kết hôn tại UBND xã V, huyện L, tỉnh Đ ngày 18/5/2018. Trong quá trình sống chung đến đầu năm 2019 thì vợ chồng có nhiều mâu thuẫn nguyên nhân do anh T không lo lắng cho vợ con, thường xuyên cự cãi cho nên chị H đã về nhà cha mẹ ruột

sống từ đầu năm 2019 cho đến nay. Từ khi chị H về nhà cha mẹ ruột sống đến nay anh T không một lần tới thăm chị T và con. Nay chị H nhận thấy tình cảm không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt nên chị H khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết được ly hôn với anh T.

Về con chung vợ chồng có 01 con chung là Cao Thảo N, sinh ngày 01/6/2019. Hiện nay con chung đang sống với chị H. Chị H yêu cầu được tiếp tục nuôi con chung, không yêu cầu anh T cấp dưỡng;

Về tài sản chung: Không có, chị H không yêu cầu giải quyết.

Về nợ khi ly hôn: Không có.

Bị đơn Cao Phú T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cũng như để tham gia phiên tòa theo giấy triệu tập của Tòa án đến lần thứ hai mà vẫn cố tình vắng mặt, không có lý do chính đáng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Cao Phú T có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết tranh chấp hôn nhân và gia đình giữa Nguyễn Hạnh H với Cao Phú T, đây là vụ án “Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn”; thẩm quyền giải quyết Tòa án nhân dân huyện L theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Bị đơn Cao Phú T đã được triệu tập hợp lệ lần thứ 2 nhưng vắng mặt tại các phiên hòa giải, phiên họp và phiên tòa không có lý do. Tòa án đã thực hiện đầy đủ các thủ tục tố tụng theo quy định, vì vậy Hội đồng xét xử, xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về hôn nhân: Nguyễn Hạnh H và Cao Phú T tổ chức đám cưới năm 2018 và đăng ký kết hôn ngày 18/5/2018, đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ. Trong quá trình sống chung vợ chồng có nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm, vợ chồng thường xuyên cãi nhau, hơn nữa anh T không lo lắng chăm sóc gì cho vợ và con vì thế chị H và anh T xa nhau từ năm 2019 cho đến nay, tình cảm vợ chồng không còn, hôn nhân không thể tiếp tục kéo dài. Mặc dù, Tòa án đã kiên trì hòa giải nhưng Nguyễn Hạnh H vẫn cương quyết ly hôn với Cao Phú T. Đối với anh T từ khi thụ lý vụ án đến phiên tòa anh T vẫn vắng mặt và không có ý kiến phản bác gì đối với yêu cầu của chị H. Điều đó cho thấy anh T đã từ bỏ cuộc hôn nhân này với chị H, không có ý định hàn gắn tình cảm vợ chồng. Do đó Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn của Nguyễn Hạnh H và Cao Phú T là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không thể đạt được, cho nên việc Nguyễn Hạnh H yêu

cầu ly hôn là thỏa mãn các điều kiện theo Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, vì vậy Hội đồng xét xử cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của Nguyễn Hạnh H là có căn cứ.

[3] Về con chung: Cao Thảo N, sinh ngày 01/6/2019 đang sống với chị H và chị H yêu cầu được tiếp tục nuôi con. Việc yêu cầu này của chị H có căn cứ chấp nhận, bởi lẽ từ khi anh T và chị H xa nhau thì chị H là người trực tiếp nuôi con, cháu N vẫn phát triển tốt và hơn nữa hiện cháu N dưới 36 tháng tuổi cho nên giao con chung cho chị H nuôi dưỡng là phù hợp với quy định của pháp luật. Về cấp dưỡng chị H không yêu cầu cấp dưỡng nên không xem xét giải quyết.

[4] Về tài sản chung: Không có, chị H không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về nợ khi ly hôn: Không có, không xem xét giải quyết.

Anh T từ khi thụ lý vụ án đến nay mặc dù Tòa án đã tổng đạt đầy đủ các văn bản tố tụng theo quy định trong đó có việc thông báo cho anh T biết việc tình trạng tài sản chung và nợ khi ly hôn nhưng anh T cũng không có ý kiến hay phản bác yêu cầu của chị H về vấn đề tài sản chung và nợ nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Về án phí: Nguyên đơn Nguyễn Hạnh H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án hôn nhân gia đình là 300.000 đồng, theo quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 56, Điều 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Cho Nguyễn Hạnh H được ly hôn Cao Phú T.
2. Về con chung: Chị Nguyễn Hạnh H được quyền trực tiếp nuôi con chung tên Cao Thảo N, sinh ngày 01/6/2019;

Chị Nguyễn Hạnh H cùng các thành viên gia đình không được cản trở anh Cao Phú T trong việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung sau khi ly hôn.

3. Về án phí và tạm ứng án phí sơ thẩm: Nguyễn Hạnh H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân là 300.000 đồng. Được khấu trừ 300.000 đồng mà Nguyễn Hạnh H đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số: 0000016, ngày 13/01/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Đ. (Nguyễn Hạnh H đã nộp xong).

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (06/5/2020). Đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo được tính từ ngày họ nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh ĐT;
- VKSND huyện LV;
- CCTHADS huyện LV;
- Các đương sự;
- Lưu HS, AV.

Tô Thị Hoa Lư